



CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ QUỐC TẾ

BẢN TIN ISG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN - VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ

BẢN TIN QUÝ 1/2017

TRONG SỐ NÀY:

Mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp 2017 và những giải pháp chính

Hội nhập kinh tế quốc tế

Giải pháp thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững

- Tích tụ ruộng đất để tháo gỡ cho nông nghiệp dưới góc nhìn các chuyên gia
- Nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch-động lực cho phát triển nông nghiệp Việt Nam
- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao 2017

Ứng phó với biến đổi khí hậu-thách thức ngành nông nghiệp 2017

NĂM 2017, NGÀNH NÔNG NGHIỆP HƯỚNG TỚI NHIỀU MỤC TIÊU MỚI



Năm 2017, năm bản lề thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và Kế hoạch phát triển ngành 5 năm 2016 - 2020 trong bối cảnh những khó khăn thách thức được dự báo vẫn chưa giảm hơn so với năm 2016. Tuy vậy, Bộ Nông nghiệp&PTNT đặt mục tiêu thực hiện có hiệu quả 2 nhiệm vụ lớn là tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí hậu trong điều kiện hội nhập. Chỉ tiêu phấn đấu cho năm 2017 :

- Tăng trưởng ngành khoảng 2,5-2,8%,
- Kim ngạch xuất khẩu khoảng 32-32,5 tỷ USD
- Ngành thủy sản phấn đấu tốc độ tăng giá trị sản xuất khoảng 2,2 - 2,6%; tổng sản lượng thủy sản 6,85 triệu tấn; trong đó khai thác 3,05 triệu tấn, nuôi trồng 3,8 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu đạt 7,3 tỷ USD.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54% và phát triển bền vững;

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 96,5%;
- Có ít nhất 31% số xã đạt chuẩn NTM
- Năm cao điểm hành động về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

Hiện tại, Bộ Nông nghiệp & PTNT đang tham vấn ý kiến về dự thảo kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 với mục tiêu: đến năm 2020, xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn trên cơ sở phát huy các lợi thế so sánh và tổ chức lại sản xuất.

Mục tiêu cụ thể, đến năm 2020 tốc độ tăng GDP toàn ngành đạt tối thiểu 3%; tốc độ tăng năng suất lao động nông lâm thủy sản bình quân hàng năm đạt trên 3,5%. Tỷ trọng lao động nông nghiệp giảm xuống dưới 40%, tỷ lệ nông dân được đào tạo nghề nông đạt trên 35%...



Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nhấn mạnh, để đạt mục tiêu đặt ra trong năm 2017, các cơ quan quản lý của Bộ cần quyết liệt trong chỉ đạo theo tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm. Cần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung theo 3 nhóm sản phẩm: sản phẩm quốc gia, sản phẩm cấp tỉnh và sản phẩm theo vùng sinh thái. Đối với công tác an toàn thực phẩm, đẩy mạnh áp dụng công nghệ cao và tổ chức sản xuất theo chuỗi. Tăng cường phối hợp với các địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra

9 GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÀNH NÔNG NGHIỆP 2017

9 giải pháp để thực hiện nhiệm vụ ngành nông nghiệp 2017:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức
- Hoàn thiện và triển khai quy hoạch phát triển ngành;
- Cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngành;
- Phát triển thị trường tiêu thụ nông sản;

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả;
- Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ;
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; và Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế.

QUÝ I/2017, NGÀNH NÔNG NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG THẤP SO VỚI MỤC TIÊU

Tuy với nhiều giải pháp, trong điều kiện ba tháng đầu năm 2017, khô hạn, mặn xâm nhập tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp & PTNT, quý I/2017, tăng trưởng GDP ngành nông nghiệp ước tăng 2,03%. Trong đó, nông nghiệp tăng 1,38%, lâm nghiệp tăng 4,94%, thủy sản tăng 3,5% .

Theo Thứ trưởng Hà Công Tuấn đánh giá, GDP toàn ngành tăng 2,03% vẫn là mức tăng trưởng thấp nếu so với mục tiêu mà Chính phủ giao (tăng 2,8%).

Thứ trưởng Hà Công Tuấn đề nghị, để tháo gỡ khó khăn sản xuất thúc đẩy tăng trưởng của ngành các đơn vị trực thuộc Bộ cần xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể. Trong đó, cần bám sát diễn biến hạn hán và mặn xâm nhập để chỉ đạo sản xuất; chấn chỉnh công tác quản lý chất lượng và vật tư đầu vào của nông nghiệp; đề xuất



Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn chủ trì buổi họp báo thường kỳ Quý I/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT

tháo gỡ nút thắt về đất đai và vốn tín dụng để thu hút doanh nghiệp đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng chuỗi liên kết và đẩy mạnh chế biến nông sản phục vụ xuất khẩu. Bên cạnh đó, làm tốt vai trò quản lý Nhà nước của Bộ trong việc dự báo và khai thông thị trường cho các mặt hàng nông sản.

HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

VIỆT NAM ĐƯA RA NHIỀU SÁNG KIẾN VỀ AN NINH LƯƠNG THỰC TẠI SOM1



Ông Trần Kim Long, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Nông nghiệp & PTNT (ngồi giữa) chủ trì Diễn đàn đối tác chính sách về An ninh lương thực (PPFS) nằm trong Khuôn khổ Hội nghị lần thứ nhất các quan chức cao cấp (SOM1) của năm APEC 2017 tại TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Một trong những thách thức lớn nhất đối với phát triển nền nông nghiệp ở Việt Nam nói riêng và các nền kinh tế thành viên Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) chính là biến đổi khí hậu đang diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, đây cũng chính là cơ hội khi nông nghiệp phải tái cơ cấu để kịp thời thích ứng và có thêm thành tựu.

Thể hiện vai trò nền kinh tế chủ nhà năm APEC 2017, Bộ Nông nghiệp & PTNT đã đưa ra ba sáng kiến trong PPFS, gồm: (i) Kế hoạch hành động để thực hiện khung chiến lược của Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương về phát triển đô thị - nông thôn nhằm tăng cường an ninh lương thực và tăng trưởng bền vững; (ii) Kế hoạch hành động để thực hiện Chương trình APEC về An ninh lương thực và biến đổi khí hậu; (iii) Tuyên bố Cần Thơ về tăng cường phát triển bền vững và an ninh lương thực thích ứng với biến đổi khí hậu.



Đoàn Việt Nam tại diễn đàn PPFS, (SOM1) tại TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Theo ông Trần Kim Long, chủ đề an ninh lương thực thích ứng với biến đổi khí hậu do Việt Nam đề xuất được chọn là một trong những chủ đề trọng tâm. Đây là vấn đề được các đại biểu cấp cao trong ngành nông nghiệp của các thành viên APEC đặc biệt quan tâm. Để ứng phó với hiện trạng này, các nền kinh tế thành viên đã cùng đưa ra nhiều nội dung, sáng kiến phù hợp để cùng triển khai thực hiện.

Ông Trần Kim Long chia sẻ tại Việt Nam, để đối phó với biến đổi khí hậu, ngành nông nghiệp đã lồng ghép để kịp thời thích ứng với sự thay đổi này. Nếu như trước đây, Việt Nam chú trọng đến cây trồng truyền thống là lúa nước, thì nay chuyển sang thâm canh các sản phẩm khác như cây ăn quả, thủy sản... Các loại cây trồng, vật nuôi này được nghiên cứu nhằm phát huy lợi thế từng vùng, từng miền. Qua đó, đáp ứng được vấn đề an ninh lương thực cho quốc gia.



Ông Trần Kim Long cũng cho biết, Diễn đàn là cơ hội để ngành nông nghiệp Việt Nam học tập cũng như chia sẻ kinh nghiệm với các nền kinh tế thành viên APEC về vấn đề an ninh lương thực của quốc gia cũng như của thế giới. Bên cạnh Diễn đàn đối tác chính sách về an ninh lương thực, Bộ Nông nghiệp & PTNT cũng tích cực tham gia một số Nhóm công tác khác như nhóm công tác về giảm nhẹ thiên tai, biển và đại dương, thương mại và quản lý khai thác gỗ hợp pháp... được tổ chức tại Hội nghị lần thứ nhất các quan chức cao cấp (SOM1) Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương và các cuộc họp liên quan.

4 ƯU TIÊN ĐƯỢC VIỆT NAM LỰA CHỌN CHO CHỦ ĐỀ NĂM APEC 2017



Nhằm thể hiện chủ đề Năm APEC 2017 và tiếp nối các ưu tiên của Peru - chủ nhà APEC 2016, Việt Nam đã lựa chọn 4 ưu tiên sau đây:

- Thúc đẩy tăng trưởng bền vững, sáng tạo và bao trùm

- Đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực sâu rộng
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, sáng tạo của doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSMEs) trong kỷ nguyên số
- Tăng cường an ninh lương thực và nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu

An ninh lương thực luôn được đề cao trong hợp tác APEC, do châu Á - Thái Bình Dương cung ứng khoảng 55% tổng sản lượng nông sản thế giới. An ninh lương thực cũng là mục tiêu thứ hai trong các Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc đến năm 2030. Trong những năm gần đây, APEC đã chú trọng nhiều hơn đến việc giải quyết các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với các nỗ lực bảo đảm an ninh lương thực và nông nghiệp bền vững. An ninh lương thực gắn với "nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu" giúp các nền kinh tế APEC ứng phó hiệu quả hơn các tác động ngày càng gay gắt của biến đổi khí hậu.

APEC 2017: TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP - NÔNG THÔN

Chủ đề 'Tài chính toàn diện trong việc hỗ trợ phát triển bền vững nông nghiệp nông thôn của Việt Nam' được nhiều nền kinh tế thành viên APEC quan tâm.

Tài chính toàn diện là việc cung cấp dịch vụ tài chính chính thống phù hợp và thuận tiện cho tất cả các thành phần trong xã hội, đặc biệt đối với người có thu nhập thấp và dễ bị tổn thương, nhằm tăng cường cơ hội tiếp cận tài chính, góp phần tạo cơ hội sinh kế, luân chuyển dòng vốn đầu tư và tiết kiệm trong xã hội.

Đại diện các nền kinh tế thành viên APEC đã đưa ra nhiều giải pháp thúc đẩy tài chính toàn diện trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Theo đó, cần đẩy mạnh áp dụng công nghệ trong nông nghiệp để giảm chi phí và tăng chất lượng sản phẩm, dịch vụ; tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, bảo vệ người tiêu dùng và kiến thức tài chính cho người dân làm nông nghiệp và khu vực nông thôn. Đồng thời, phát triển các khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy tín dụng cho nông nghiệp nông thôn như tài sản đảm bảo, thông tin tín dụng...

Ông Eiichi Sasaki, chuyên gia tài chính cấp cao của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho biết, lĩnh vực tài chính cần được quan tâm và thúc đẩy, trong đó, có cả ở nông



Hội nghị Thứ trưởng Tài chính và Phó Thống đốc Ngân hàng Trung ương APEC, 24/2/2017 tại Nha Trang.

thôn và thành thị. Khi mọi người tiếp cận với tài chính nhiều hơn thì họ có nhiều cơ hội để tăng thu nhập cho bản thân hoặc phát triển kinh doanh hộ gia đình.

ADB đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát triển tài chính vi mô kể từ đầu năm 2000, hiện đã thiết lập một chiến lược tài chính mang tính tổng thể hơn, không những hỗ trợ tài chính vi mô mà còn khuyến khích các ngân hàng thương mại tiến vào thị trường bán lẻ.

ADB-CẢI CÁCH NÔNG NGHIỆP LÀ THEN CHỐT ĐỂ VIỆT NAM THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

Theo Báo cáo Triển vọng phát triển Châu Á (ADO) 2017, các chuyên gia của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) nhận định: Chuyển đổi mạnh mẽ nền nông nghiệp của Việt Nam là yếu tố quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng và cho phép Việt Nam vươn lên vị thế quốc gia thu nhập trung bình cao.

Theo Giám đốc Quốc gia của ADB tại Việt Nam Eric Sidgwick, nông nghiệp đã luôn là một động lực quan trọng của tăng trưởng, giảm nghèo, an ninh lương thực và xuất khẩu kể từ khi chính phủ bắt đầu cải cách lĩnh vực này vào cuối thập niên 1980.

Theo nhận định của ông Aaron Batten- chuyên gia ADB 'Nếu tăng trưởng nông nghiệp đạt 5%, tăng trưởng GDP cả nước sẽ trên 7%'.

Tuy nhiên, ông Sidgwick cho biết, những năm gần đây, trước sức ép cạnh tranh quốc tế ngày càng tăng và năng suất lao động trong nước thấp, tăng trưởng của khu vực này đã chậm lại, chỉ khoảng 2%/năm kể từ năm 2011. Sản lượng nông nghiệp bình quân trên mỗi lao động ở Việt Nam hiện chỉ bằng 1/3 của Indonesia và chưa bằng một nửa so với Thái Lan và Philippines. Trong khi Việt Nam tiếp tục khắc phục những tác động ngày càng xấu của biến đổi khí hậu đối với nông nghiệp, các cải cách sâu rộng hơn và nguồn vốn đầu tư lớn hơn cho lĩnh vực này sẽ có vai trò then chốt để tăng năng suất nông nghiệp và bảo đảm tăng trưởng đồng đều và bền vững về môi trường trong dài hạn.



Họp báo công bố Báo cáo Triển vọng phát triển Châu Á (ADO) 2017, ngày 10/4/2017 tại Hà Nội

Báo cáo của ADB nhấn mạnh, để chuyển đổi nông nghiệp, cần giải quyết một số thách thức cơ bản trong chính sách, bao gồm tạo điều kiện cho cạnh tranh mạnh mẽ hơn trong các chuỗi cung ứng nông nghiệp và chế biến sau thu hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn để hỗ trợ các mặt hàng nông sản mang lại giá trị gia tăng cao hơn. Đồng thời, áp dụng các thông lệ quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững hơn và tích hợp hiệu quả hơn những cân nhắc về biến đổi khí hậu vào trong các quy trình ra quyết định.

TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG BỀN VỮNG

Chủ trương của Chính phủ trong việc mở rộng hạn điền và xem xét cho phép tích tụ ruộng đất được xem là một bước tiến bộ, vượt qua nỗi ám ảnh một thời người nông dân bị bóc lột, thế nhưng vẫn còn nhiều tranh cãi và không ít băn khoăn trong giới chuyên gia cũng như những người làm chính sách.

Chủ trương của Chính phủ trong việc mở rộng hạn điền và xem xét cho phép tích tụ ruộng đất được xem là một bước tiến bộ, vượt qua nỗi ám ảnh một thời người nông dân bị bóc lột, thế nhưng vẫn còn nhiều tranh cãi và không ít băn khoăn trong giới chuyên gia cũng như những người làm chính sách.

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đề nghị cần tập trung phân tích, đánh giá tác động của việc thực hiện chính sách tích tụ, tập trung đất đai đến các vấn đề kinh tế, xã hội và môi trường. Trong đó, cần tập trung phân tích tác động tích cực, tiêu cực của việc bỏ quy định về hạn mức tích tụ đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân và không hạn chế đối tượng được tích tụ đất trồng lúa.

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng nhấn mạnh: "Nếu tích tụ, tập trung ruộng đất một cách hình thức, phong trào, không căn cứ vào nhu cầu của thị trường, năng lực của chủ thể thì chắc chắn sẽ thất bại".

Phó Thủ tướng yêu cầu tích tụ ruộng đất nhưng phải



bảo đảm lợi ích của Nhà nước, của các chủ thể tham gia phát triển nông nghiệp; tích tụ ruộng đất nhưng không làm nghèo người dân, không để người dân mất việc làm, nghèo đói.

TÍCH TỤ RUỘNG ĐẤT ĐỂ THÁO GỠ CHO NÔNG NGHIỆP DƯỚI GÓC NHÌN CÁC CHUYÊN GIA

Theo Giáo sư Võ Tòng Xuân, ở một nước mà 70% số dân sống ở nông thôn, 50% người làm nông nghiệp như Việt Nam thì đất đai là tư liệu sản xuất quan trọng nhất. Nếu quá trình tích tụ ruộng đất diễn ra chính thức, theo dự báo của các chuyên gia thì trong tương lai chỉ còn 5 - 10% lao động làm việc trong nông nghiệp thay vì 50% như hiện nay. Tất nhiên trong điều kiện nền kinh tế phát triển tốt, số lao động nông nghiệp dôi dư sẽ được thu hút vào các lĩnh vực hoạt động khác.



Tiến sĩ Lê Anh Tuấn, Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu biến đổi khí hậu, Đại học Cần Thơ cho rằng khi người nông dân biết cách tổ chức quản lý sản xuất thành công, họ sẽ có ý định mua thêm đất từ những người nông dân mà khả năng sản xuất kém hơn để mở rộng và đầu tư canh tác. Chính sách tích tụ ruộng đất được thực hiện tốt sẽ tạo ra các trang trại sản xuất nông sản hàng hóa quy mô lớn, hợp thành vùng chuyên canh, gắn kết với công nghệ chế biến và mạng lưới phân phối tiêu thụ.

TS. Đặng Kim Sơn, Có thể nói đây là một sự gặp gỡ về nhu cầu tái cơ cấu kinh tế trong từng gia đình, nhất là gia đình nông thôn, với cái nhu cầu đặt ra trong sự nghiệp tái cơ cấu kinh tế của cả nước, tức là tăng mạnh tỷ lệ kinh tế phi nông nghiệp, phải đa dạng hóa bản thân nông nghiệp, và làm nông nghiệp phải dựa vào phát triển theo kiểu chiều sâu, không chỉ dựa vào tài nguyên như trước nữa.

Đất đai trong nông nghiệp cũng phải sử dụng linh hoạt theo tín hiệu của thị trường, không phụ thuộc quá nhiều vào đất lúa mà có thể chuyển sang các cây trồng giá trị kinh tế cao và thủy sản.



“Đất nông nghiệp đã không được vốn hoá trong thị trường và cách tính như vậy đã làm chúng ta tổn hại hàng trăm tỷ USD. Trong khi đó, nông dân thiếu vốn”, nhưng, câu chuyện không chỉ là giá, nó còn ở chỗ chính quyền địa phương đóng vai trò vô cùng quan trọng trong các vấn đề này. Chính quyền phải để cho quá trình giao dịch, tích tụ đất đai theo cơ chế thị trường... Phải tăng cường thể chế dung nạp, hạn chế thể chế tước đoạt.

Theo TS Nguyễn Đức Thành, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và chính sách (VEPR- ĐH Kinh tế, ĐHQGHN), một trong những mấu chốt để đảm bảo sự công bằng trong tích tụ đất đai, Nhà nước cần quan tâm đến quyền tài sản đất đai của người nông dân. Giá thị trường phải được đảm bảo. Nông dân nếu muốn rút ra khỏi nông nghiệp, có thể bán đất cho người có nhu cầu, hoặc nếu vẫn giữ đất, họ có thể góp vốn bằng quyền tài sản đất nông nghiệp, nhưng là với giá thị trường, chứ không phải thứ giá quá rẻ như hiện nay. Chỉ như vậy, vị thế của người nông dân mới tốt hơn.



TS Trần Tú Cường - Trưởng ban Đất đai, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường ‘tích tụ và tập trung đất đai rõ ràng là một nút thắt cần sớm gỡ bỏ để nông nghiệp tăng tốc bứt phá, tuy nhiên cần hiểu đúng bản chất trong quy định của Luật Đất đai về hạn điền - Đó là rào cản về thể chế’.

NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ, NÔNG NGHIỆP SẠCH - ĐỘNG LỰC CHO PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, ‘trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang và sẽ tăng tốc trên toàn cầu, Việt Nam có ba thế mạnh quan trọng cần phát huy là công nghệ thông tin, du lịch và nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao. Nông nghiệp kiến tạo phải là nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch’.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ nông nghiệp Việt Nam luôn là trụ đỡ nền kinh tế của đất nước. Tuy vậy, nông nghiệp của Việt Nam hiện nay chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu và còn là một nền nông nghiệp có chi phí lớn, đời sống người nông dân chưa cao; vẫn còn tình trạng thiếu an toàn thực phẩm, canh tác lạc hậu, lúa nước vẫn chiếm phần chủ đạo; xuất khẩu gạo luôn gặp khó khăn, hiệu quả chưa cao.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ấn nút khởi động sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại Nông trường VinEco



Hà Nam, do Tập đoàn Vingroup đầu tư tại xã Xuân Khê và xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trong Thông báo số 08/TB-VPCP ngày 06/01/2017 về các kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Xây dựng nền Công nghiệp Nông nghiệp Việt Nam, cũng như trong phát biểu khởi động xây dựng khu NNCNC tại tỉnh Hà Nam vừa qua, đã nhấn mạnh dành gói tín dụng 100.000 tỷ đồng hỗ trợ cho đầu tư NNCNC và giao Ngân hàng Nhà nước (NHNN) xây dựng cơ chế, bố trí ngân sách thực hiện.



Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ khẳng định tầm quan trọng của gói tín dụng cho NNCNC, nông nghiệp sạch để phục vụ chủ trương phát triển nông nghiệp theo Nghị quyết Đại hội Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và trong bối cảnh tăng trưởng của ngành nông nghiệp đang chứng lại.

“Khi Chính phủ công bố gói này thì được giới doanh nghiệp, người dân đồng tình ủng hộ. Các bộ phải thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong triển khai gói này, không để xã hội phải thất vọng”, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ nhấn mạnh.

NHNN vừa có Quyết định về chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 7/3/2017 của Chính phủ.

Theo đó, đối tượng vay vốn (sau đây gọi là khách hàng) bao gồm pháp nhân và cá nhân có nhu cầu vay vốn để thực hiện dự án, phương án sản xuất - kinh doanh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch quy định tại Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT. NHNN quy định lãi suất cho vay nông nghiệp công nghệ cao thấp hơn từ 0,5 - 1,5%/năm

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO 2017

Trong thời gian gần đây nhà nước có nhiều chính sách ưu đãi cho sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp sạch có ứng dụng công nghệ cao và quy trình sản xuất. Ngày 07/3/2017 vừa qua Chính phủ ban hành Nghị quyết 30/NQ-CP phiên họp thường kỳ tiếp tục đưa ra những ưu đãi cho phát triển nông nghiệp. Sau đây là một số điểm chính:

- Chính phủ quyết định hỗ trợ về vốn, các ngân hàng thương mại dành ít nhất 100.000 tỷ đồng để thực hiện chương trình cho vay cho nông nghiệp ứng dụng

công nghệ cao, nông nghiệp sạch với lãi suất thấp.

- Về chính sách, Chính phủ giao các Bộ phải rà soát, đề xuất sửa đổi chính sách đất đai, tạo thuận lợi cho tích tụ, tập trung ruộng đất, mở rộng hạn điền cho sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

- Chính phủ giao việc hướng dẫn công tác chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất nông nghiệp, bao gồm tài sản hình thành trên đất của dự án nông nghiệp công nghệ cao để doanh nghiệp thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm vay vốn ngân hàng.



Các giải pháp thúc đẩy

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có Quyết định số 813/QĐ-NHNN về chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ. Theo đó, đối tượng áp dụng của chương trình bao gồm: (i) Đối tượng vay

vốn (sau đây gọi là khách hàng) bao gồm pháp nhân và cá nhân có nhu cầu vay vốn để thực hiện dự án, phương án sản xuất kinh doanh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch quy định tại Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (ii) Các ngân hàng thương mại (NHTM) cho vay được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng.

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định 671/QĐ-BNN-KH ngày 09/3/2017 về thực hiện một số cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng

dụng công nghệ cao với một số cơ chế và chính sách rõ ràng như : phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung Nghị định 201/2013/NĐ-CP ; phối hợp nghiên cứu về bảo hiểm nông nghiệp ; nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ; sửa đổi, bổ sung Nghị định 55/2015/NĐ-CP về chính sách tín dụng tạo động lực thúc đẩy ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao ; nghiên cứu đề xuất sửa đổi Luật Đất đai ; chính sách đầu tư trung hạn cho nông nghiệp cũng như các thủ tục hành chính phù hợp và đơn giản. (Toàn văn Quyết định 671/QĐ-BNN-KH ngày 09/3/2017 trên trang www.isgmard.org.vn).

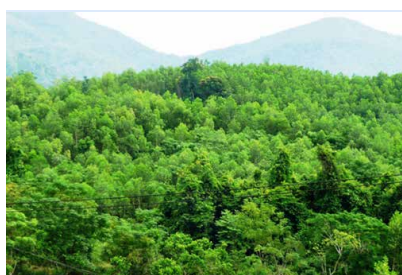
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU-THÁCH THỨC NGÀNH NÔNG NGHIỆP 2017

Năm 2017 nông nghiệp sẽ phải nỗ lực hơn nữa để vượt qua những khó khăn về thị trường xuất khẩu, đảm bảo an toàn nông sản thực phẩm, nhất là tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng khó lường nếu muốn đảm bảo tốc độ tăng trưởng của ngành. Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường chỉ đạo: “Phải quy hoạch lại sản xuất căn cứ vào tác động biến đổi khí hậu ngày càng diễn ra khốc liệt xảy ra tại 7 vùng

kinh tế - xã hội của cả nước. Trong quy hoạch, từng vùng miền phải lựa chọn đối tượng sản xuất, quy mô sản xuất, áp dụng công nghệ phù hợp để giảm thiểu tác động tiêu cực của những loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra ở địa phương. Sản xuất nông nghiệp ở các vùng phải được xây dựng để thích nghi, biến những bất lợi của biến đổi khí hậu thành lợi thế trong phát triển bền vững”.



Giàn cừ tràm, bao cát chắn sóng ở ấp Cồn Nhàn, xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chỉ là giải pháp tạm thời để hạn chế ảnh hưởng của triều cường.



Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng (Chương trình REDD+) đến năm 2030 tại Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 05/4/2017.

Chương trình REDD+ nhằm góp phần bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, mở rộng diện tích và nâng cao chất lượng rừng trồng; gắn và lồng ghép với việc thực hiện mục tiêu quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ và phát triển rừng, tăng trưởng xanh; thu hút sự hỗ trợ của quốc tế, tiến tới tiếp cận thị trường tín chỉ các-bon; nâng cao đời sống của người dân và phát triển bền vững đất nước.

GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH THÔNG QUA HẠN CHẾ MẤT VÀ SUY THOÁI RỪNG

Theo đó, đến năm 2020, góp phần giảm phát thải khí nhà kính thông qua các hoạt động REDD+, nâng cao độ che phủ rừng toàn quốc lên 42% và diện tích các loại rừng đạt 14,4 triệu ha.

Giai đoạn 2021 - 2030, ổn định diện tích rừng tự nhiên đến 2030 ít nhất bằng diện tích đã đạt được tại năm 2020 và tăng độ che phủ rừng toàn quốc lên 45%, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia đến năm 2030 giảm 8% tổng lượng phát thải khí nhà kính so với kịch bản phát triển thông thường (BAU) theo cam kết tại Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, mức đóng góp có thể tăng lên 25% khi nhận được hỗ trợ quốc tế.

Chương trình này được thực hiện trên phạm vi toàn quốc từ năm 2017 - 2030, ưu tiên vào các khu vực là điểm nóng về mất rừng và suy thoái rừng, vùng chịu tác động của biến đổi khí hậu và có tiềm năng trữ lượng các - bon rừng.

Trong đó, nhằm giảm mất rừng và suy thoái rừng, sẽ tiếp tục rà soát, điều

chỉnh quy hoạch sử dụng rừng và đất rừng đảm bảo mục tiêu 16,24 triệu ha đất sử dụng cho mục đích lâm nghiệp vào năm 2020; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp bền vững và không gây mất rừng, suy thoái rừng; cải thiện quản trị rừng và cải thiện sinh kế cho người dân sống trong và gần rừng; tăng cường thực thi pháp luật lâm nghiệp.

Một trong những nội dung chủ yếu của Chương trình là hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp bền vững và không gây mất rừng, suy thoái rừng, tiếp tục thử nghiệm, tổng kết và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp bền vững hơn và có tính thích ứng cao với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, cà phê, cao su, sắn và cây trồng hàng hóa khác. Kết quả cần đạt là ban hành và áp dụng quy trình kỹ thuật sản xuất bền vững, có hệ thống theo dõi thay đổi sử dụng đất của các mô hình sản xuất bền vững được xây dựng và thử nghiệm.

Giấy phép xuất bản số: 32/GP-XBBT, ngày 19/07/2010, Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông

Hợp tác xuất bản: Công ty Cổ phần truyền thông và xây dựng Danko

Ý kiến đóng góp xin gửi về: Văn phòng ISG, Phòng 102-104, Nhà B4, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn